

Số: 18 /2018/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ủy quyền Quyết định chủ trương đầu tư cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1322/TTr-SKHĐT ngày 06 tháng 8 năm 2018 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại công văn số 707/STP-XD&KTVB ngày 08 tháng 6 năm 2018.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư cho hộ kinh doanh đối với các dự án thuộc thẩm quyền Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định tại Điều 32 Luật Đầu tư năm 2014 (trừ trường hợp các hộ kinh doanh thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp để sử dụng vào mục đích thương mại, dịch vụ với diện tích từ 0,5 héc ta trở lên theo quy định tại tiết a khoản 2 Điều 59 Luật Đất đai năm 2013).

1. Thời gian ủy quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến khi Luật Đầu tư năm 2014 hết hiệu lực.

2. Đối với các dự án đầu tư của hộ kinh doanh đã được Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chấp thuận đầu tư trước khi Quyết định này có hiệu lực thi hành vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý và không hồi tố.

**Điều 2.** Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trong quá trình triển khai thực hiện, định kỳ 6 tháng và một năm tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về nội dung được ủy quyền; không được ủy quyền tiếp cho cơ quan, tổ chức khác thực hiện nhiệm vụ đã được ủy quyền. Định kỳ 6 tháng và một năm, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2018.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *gpm*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ (đề b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (đề b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh (đề b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công nghệ - Thông tin;
- CV VP UBND tỉnh (đ/c Hoàn, đ/c Quỳnh);
- Lưu: VT, TH, CV. Hùng (100b) *h*



*h*  
**Nguyễn Dương Thái**